



Panasonic®

Hướng dẫn sử dụng

Tủ lạnh (Dùng trong nhà)

Kiểu Máy. NR-BX460

NR-BX410



NR-BX460

Nội dung

Giới thiệu

Lưu ý an toàn 2

Lắp đặt

Lắp đặt 8

Vận hành

Nhận dạng các bộ phận 10

Cách sử dụng các tính năng 11

- Bộ điều khiển 11

- Chế độ ECONAVI 13

- Ngăn đông mềm + 13

- Làm đông nhanh 14

- Cát trữ thực phẩm 15

- Mẹo nhỏ khi sử dụng 16

- Ngăn làm lạnh 17

- Đông mềm 17

- Ngăn trữ đông 18

Phụ lục

Vệ sinh, tháo rời và lắp đặt lại 19

Xử lý sự cố 22

Quy cách 24

Cảm ơn đã sử dụng sản phẩm của Panasonic.

- Xin hãy đọc kỹ quyền hướng dẫn sử dụng này trước khi lắp đặt.

Xin hãy đọc kỹ phần "Chú ý về an toàn" (Trang 2 và 7) trước khi sử dụng.

- Hãy chắc chắn rằng ngày và tên cửa hàng mua sản phẩm có ghi trên phiếu bảo hành và cất giữ phiếu bảo hành cùng với hướng dẫn sử dụng này để tham khảo khi cần thiết.

VN

ARAH1E202240
T0520-0
Printed in Thailand
05-2020

Lưu ý an toàn



CẢNH BÁO

Có nguy cơ gây tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng.



LƯU Ý

Có nguy cơ gây tổn thương cho người sử dụng hoặc gây thiệt hại về tài sản.



Những ký hiệu này có nghĩa thao tác nghiêm cấm.



Ký hiệu này có ý nghĩa thao tác bắt buộc.



Ký hiệu này nghĩa là không được tháo.



iso-butane

Chất có nguy cơ gây cháy



CẢNH BÁO

Đối với phích cắm và dây điện...



- Sử dụng vải khô để vệ sinh phích cắm định kỳ. (Bụi bẩn tích tụ lâu ngày trên phích cắm điện gây ẩm, làm giảm độ cách nhiệt và có thể gây cháy.)
- Cắm vào ổ cắm điện trên tường theo điện áp định mức với dòng điện định mức và cắm phích cắm thật chặt.
- Dùng riêng một ổ cắm điện cho tủ lạnh.
Tránh cắm các thiết bị khác vào chung ổ cắm của tủ lạnh. Tháo dài dây điện trước khi cắm.
- Rút phích cắm trước khi vệ sinh tủ lạnh.
- Nếu dây nguồn hỏng, phải được nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ hoặc người có chuyên môn thay thế để tránh gây nguy hiểm.
- Đảm bảo tạo khoảng cách tối thiểu 10 cm để thông gió và tránh làm hỏng dây nguồn.

Đối với phích cắm và dây điện...

- Không để dây điện bị hỏng.
- Không được cắm hay rút phích điện khi tay ẩm ướt.
- Khi định vị thiết bị, đảm bảo không làm kẹt hoặc hư hỏng dây nguồn.
- Không sử dụng nhiều ổ cắm di động hoặc nguồn cấp điện di động phía sau thiết bị.

Khi tái chế sản phẩm...

- Trước khi đem thải bỏ tủ lạnh, vui lòng tháo bỏ tất cả ron nổi ở cửa để tránh tình trạng trẻ em bị kẹt bên trong.
- Sách hướng dẫn sử dụng nên được giao cho bất kỳ người nào sử dụng hoặc vận hành tủ lạnh bất cứ khi nào tủ lạnh được chuyển tới địa điểm khác và giao cho nhà máy tái chế.
- Cyclo-Pentane được phép dùng cách nhiệt cho tủ lạnh này và khí dễ cháy được dùng làm lạnh. Khi thải bỏ tủ lạnh này, vui lòng thải bỏ theo cách thích hợp, và không phá bỏ nó bằng cách đốt cháy.
- Nhãn cảnh báo được nhắc đến ở trên nên được lưu giữ suốt thời gian sử dụng tủ lạnh.

Nhằm phòng chống cháy
nổ, điện giật hoặc thương
tật.

**Trong trường hợp khẩn cấp...**

R600a
iso-butane



- Công việc bảo dưỡng chỉ được tiến hành bởi nhân viên bảo dưỡng có chuyên môn tại phân xưởng.
- Không cất trữ các chất gây cháy nổ như bình chứa nhiên liệu dễ cháy và hóa chất hoặc các vật mẫu khoa học trong thiết bị này.

Lưu ý an toàn



CẢNH BÁO



- Không sử dụng các thiết bị điện như thiết bị khử mùi trong tủ lạnh. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể bắt lửa từ tia lửa điện và gây nổ.
- Không sử dụng thiết bị điện bên trong ngăn chứa thực phẩm, trừ trường hợp được nhà sản xuất khuyến nghị.



- Không sử dụng các thiết bị máy móc hoặc các phương tiện khác, ngoài các phương tiện được nhà sản xuất khuyến nghị, để đẩy nhanh quá trình rã đông.
- Không tự ý tháo lắp, sửa chữa hoặc sửa đổi tủ lạnh. Nếu bạn muốn sửa chữa tủ lạnh, vui lòng liên hệ đại lý hoặc trung tâm dịch vụ ủy quyền.

Trên nóc tủ lạnh...



- Không được để bất kỳ vật gì trên nóc của tủ lạnh. Nếu không chúng có thể bị rơi khi tủ lạnh rung. Bạn có thể bị thương.

Khi lắp đặt...



- Không lắp đặt tủ lạnh ở nơi tiếp xúc với nước.
- Nếu lắp đặt tủ lạnh ở nơi ẩm ướt, cần phải lắp thêm nối đất hoặc ngắt tự động chống rò rỉ điện. (Liên hệ với nhà phân phối).
- Không chặn ống thông gió hoặc bít các khoảng trống xung quanh tủ lạnh. Chất làm lạnh bị rò rỉ có thể gây cháy nổ.
- Thông gió khu vực xung quanh tủ, đảm bảo không có vật cản gió lưu thông.



- Để đảm bảo an toàn khi sử dụng, hãy kiểm tra xem hệ thống nối đất trong nhà đã được lắp đặt chính xác chưa.

Khi sử dụng...

- Không để trẻ nhỏ đu lên cánh cửa tủ lạnh, tủ lạnh có thể bị đổ và làm trẻ bị thương.
- Không được phun hay đổ nước lên bên ngoài hoặc bên trong tủ lạnh. Khả năng cách điện có thể bị suy giảm và dẫn đến điện giật hoặc gây cháy.
- Không làm hỏng mạch làm lạnh (đường ống ở phía sau). Chất làm lạnh dễ cháy có thể bắt lửa và gây ra cháy nổ.
- Không được chạm vào máy nén hay đường ống. Khu vực này có nhiệt độ cao, có nguy cơ bị bỏng.
- Không sử dụng các chất dễ cháy gần tủ lạnh.



- Nếu phát hiện mùi cháy, hãy rút phích cắm nguồn.
- Nếu phát hiện rò rỉ khí gas từ dàn lạnh, hãy thông gió khu vực đặt tủ.
- Nếu bạn làm hỏng mạch làm lạnh (đường ống ở phía sau), hãy thông gió khu vực đặt tủ và liên hệ với đại lý bán hàng của bạn.
- Đèn LED của tủ lạnh.
Đèn LED của tủ lạnh được thiết kế đặc biệt cho loại tủ lạnh này, không được phép tự ý thay thế.
Nếu phải thay thế, hãy liên hệ với đại lý bán hàng hoặc đại lý bảo hành ủy quyền.



- Sản phẩm này không dành cho người (bao gồm trẻ em) bị thiếu năng về thể chất, cảm giác hoặc tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ được một người có trách nhiệm về an toàn cho họ giám sát hoặc hướng dẫn về việc sử dụng sản phẩm.
- Trẻ em cần được giám sát để chắc chắn chúng không đùa nghịch với thiết bị.

Lưu ý an toàn

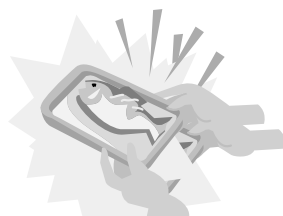


LƯU Ý

Khi cất trữ thực phẩm...



- Không làm đông lạnh chai thủy tinh vì có thể gây thương tích. (Nếu chất lỏng trong chai thủy tinh bị đông lại, chai có thể bị vỡ và gây thương tích.)
- Không dùng tay ướt chạm vào thực phẩm đông lạnh hoặc hộp đựng thực phẩm đông lạnh (đặc biệt là hộp bằng kim loại).
- Không sử dụng thực phẩm đã có mùi hoặc bị đổi màu. Sử dụng thực phẩm hỏng có thể gây bệnh.
- Không đặt vật nặng lên các khay thủy tinh. (Nếu không khay thủy tinh có thể bị vỡ và gây thương tích.)



- Hộp đựng thực phẩm phải được đặt chạm đáy các ngăn cửa tủ.
- Thực phẩm không được nhô ra khỏi các ngăn.

Khi đóng/mở cửa tủ...



- Không được mở cánh cửa tủ khi có người đang đứng gần tủ lạnh.
- Chú ý khoảng cách giữa các cánh cửa tủ. Nó có thể kẹp tay bạn trong khi đóng cửa.

Khi vệ sinh...



- Không đặt tay hoặc chân bên dưới đáy tủ lạnh.
- Cẩn thận với ống đồng nóng trong khay xả nước khi di chuyển chúng.
- Không lau chùi tủ lạnh bằng chất hay dung dịch hóa học. Nó sẽ làm hư hỏng và ăn mòn bề mặt.

Khi di chuyển hoặc vận chuyển tủ lạnh...

- Không vận chuyển tủ lạnh ở vị trí nằm ngang. Đặt tủ lạnh nằm ngang có thể làm hỏng các đường ống. Không được chạm vào tủ lạnh nếu nhận thấy bất kỳ hư hỏng nào. Tránh sử dụng lửa, thông gió phòng và liên hệ với đại lý dịch vụ ngay lập tức.



- Dùng vật che bảo vệ, v.v... cho sàn nhà với bề mặt mỏng.
- Giữ các tay cầm khi di chuyển tủ lạnh.

**Lưu ý khi sử dụng****Khi sử dụng...**

- Không để thực phẩm ấm/nóng vào bên trong tủ lạnh. Cất trữ thực phẩm và đồ uống nóng sau khi để nguội.
- Không mở tủ lạnh thường xuyên hoặc để mở quá lâu để tránh tình trạng nước nhỏ giọt bên trong tủ và gây lãng phí năng lượng.

Khi không sử dụng tủ lạnh trong một thời gian dài...

- Rút dây nguồn của tủ lạnh và bỏ toàn bộ thức ăn bên trong tủ lạnh ra.
- Lau sạch nước và mở cửa tủ lạnh để tủ khô ráo.

Thiết bị này được sử dụng trong các hộ gia đình hoặc các loại hình tương tự như

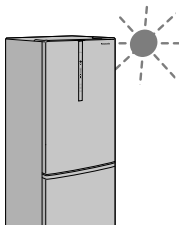
- khu vực bếp dành cho nhân viên tại cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
- nhà ở trong các trang trại hoặc nhà dành cho khách tại khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dân cư khác;
- các môi trường lưu trú dạng b&b;
- catering (cung cấp dịch vụ tiệc) và các loại hình phi bán lẻ tương tự.

Lắp đặt

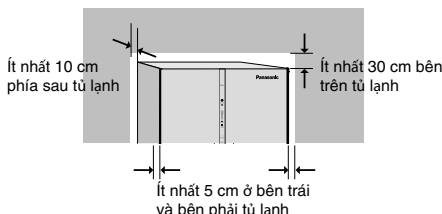
Trước khi sử dụng sản phẩm.

Tủ lạnh có được lắp đặt ở những vị trí sau hay không?

- Vị trí tiếp xúc nhiệt và ánh sáng mặt trời (Làm giảm hiệu suất làm lạnh và gây lãng phí điện.)
- Vị trí kém thông thoáng và độ ẩm cao (Gây rỉ sét.)
- Vị trí không bằng phẳng và nghiêng dốc
→ Đặt tủ lạnh lên trên sàn trải thảm, thảm, hoặc nhựa vinyl.
- Vị trí không thuận tiện cho việc vệ sinh phích cắm
(Bụi bẩn tích tụ có thể gây cháy.)



Có khoảng không tỏa nhiệt xung quanh tủ lạnh hay không?



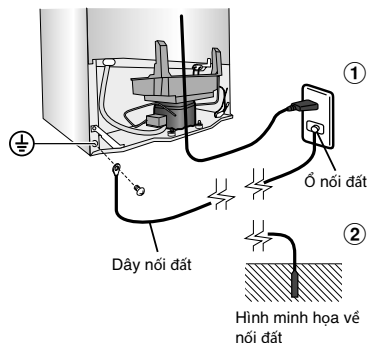
Để đảm bảo an toàn, phải thực hiện nối đất

(Đối với tủ lạnh có phích cắm (phích cắm 2 chạc) không có dây nối đất)

Việc nối đất cho phép ngăn chặn các nguy hiểm do rò điện gây ra.

Việc nối đất có thể được thực hiện theo 2 cách sau:

- Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) đã có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít dành cho nối đất tại mặt sau của tủ lạnh (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ký hiệu dụng để nối đất, hãy lưu ý ⚡ ký hiệu như hình minh họa ①).
- Trong trường hợp ổ điện (ổ cắm điện) không có ổ nối đất, nối dây nối đất với vít đặt tại đáy của tủ lạnh, (đối với vít sử dụng để nối đất, hãy lưu ý ⚡ ký hiệu). Sau đó, nối đầu còn lại với thanh nối đất như hình minh họa ②.



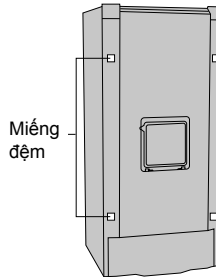
Các điểm cấm không được nối đất

- Ống ga và ống cấp nước (nguy hiểm do điện giật hoặc cháy nổ).
- Các dây nối đất của dây điện thoại hoặc cột thu lôi (nguy hiểm do sét).

Yêu cầu và lưu ý



Không được tháo các miếng đệm phía sau tủ.



Nếu không có thể làm giảm hiệu suất làm lạnh. Nếu miếng đệm đã bị tháo ra, cắt một miếng vải cuốn thành hình vuông và dán bằng keo lên tủ lạnh.

Không nên mở cửa tủ lạnh trong quá trình làm lạnh.

Không nên mở cửa tủ cho đến khi bên trong đã đủ lạnh. (Khí nóng từ bên ngoài thổi vào bên trong sẽ làm giảm chức năng làm lạnh của tủ.)

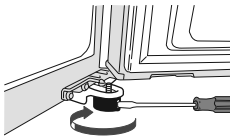


Đợi cho đến khi bên trong đã được làm lạnh.

- Tủ lạnh cần chạy khoảng 4 tiếng để làm lạnh bên trong.
- Tủ lạnh cần chạy ít nhất 24 tiếng để làm lạnh bên trong và đạt được trạng thái cân bằng vào mùa hè.

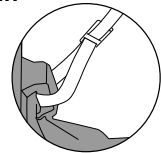
Cố định tủ lạnh.

Vặn chân điều chỉnh (trái và phải) cho đến khi chúng chạm sàn nhà để ổn định vị trí tủ lạnh.



Có cách nào để giữ tủ lạnh không bị nghiêng khi có động đất không?

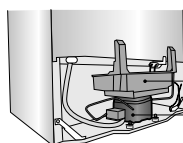
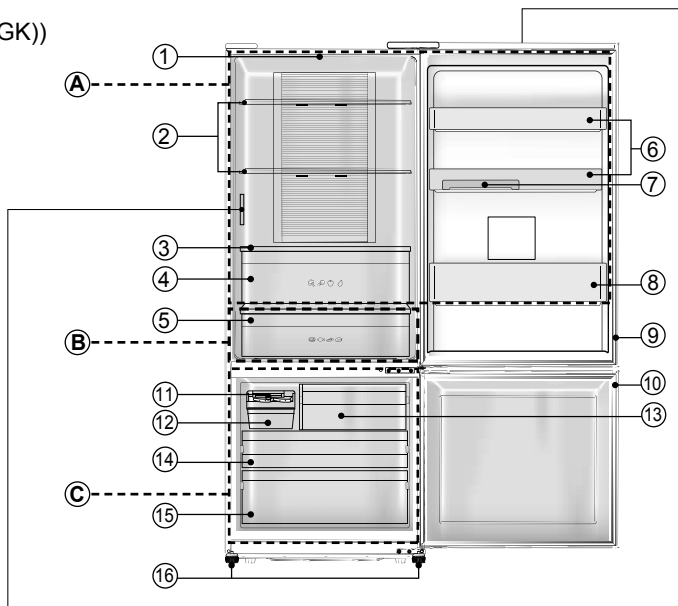
Để giữ tủ lạnh không bị nghiêng, sử dụng các dây đai để cố định tủ lạnh.



Nhận dạng các bộ phận

- A NGĂN LÀM LẠNH**
B NGĂN ĐÔNG MỀM
 (Đèn LED AG màu xanh (GK))
C NGĂN TRỮ ĐÔNG

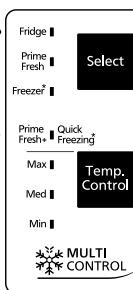
- ① Đèn LED
 ② Khay kính ngăn lạnh
 ③ Ngăn khay kính
 ④ Ngăn rau quả
 ⑤ Ngăn đông mềm
 ⑥ Giá
 ⑦ Khay trứng
 ⑧ Kệ chai lọ
 ⑨ Đệm cửa ngăn lạnh
 ⑩ Đệm cửa ngăn đông
 ⑪ Khay đá
 ⑫ Hộp đựng đá
 ⑬ Hộp ngăn đông phía trên
 ⑭ Hộp ngăn đông giữa
 ⑮ Ngăn chứa đồ đông lạnh
 ⑯ Chân điều chỉnh
 ⑰ Khay xả nước
 ⑱ Máy nén



Hình ảnh mặt sau sản phẩm.

Bộ điều khiển NR-BX410 (QK)

- Làm lạnh (T.11)**
Đông mềm (T.11)
Trữ đông nhanh (T.14)
Đông mềm + (T.13)



Bộ điều khiển NR-BX460 (GK / XK) NR-BX410 (GK)

ECONAVI (T.13)

Hiển thị đèn LED

Đông mềm + (T.13)

Làm đông nhanh (T.14)

Làm lạnh (T.11)

Đông mềm (T.11)

Trữ đông (T.11)



■ TÍNH NĂNG ĐẶC BIỆT

● KHÔNG CHỨA FLON

Thiết bị này hoàn toàn sử dụng CHẤT LIỆU KHÔNG CHỨA FLON cho cả chất làm lạnh (Iso-butane (R600a)) và chất cách nhiệt (Cyclo-Pentane). Vì vậy, tủ lạnh này không gây hại đến tầng ôzôn của trái đất và hầu như không có tác động đến hiện tượng trái đất nóng lên.

● INVERTER

Để thích nghi với sự thay đổi của nhiệt độ bên trong các ngăn, động cơ tủ lạnh hoạt động với các tốc độ khác nhau. Khi nhiệt độ ổn định, động cơ chạy ở tốc độ thấp hơn (tiết kiệm năng lượng và giảm thiểu tiếng ồn).

Khi cần làm lạnh ở mức độ cao, động cơ chạy ở tốc độ cao hơn.

Cách sử dụng các tính năng

Bộ điều khiển

■ Cài đặt nhiệt độ và hướng dẫn cài đặt nhiệt độ

Kiểu máy : NR-BX460 (GK / XK) / NR-BX410 (GK)

Nhiệt độ có thể được điều chỉnh theo các mức độ Min-Max (Nhỏ nhất – Lớn nhất)

Ấn nút [Fridge] (Làm lạnh) để điều chỉnh nhiệt độ bên trong ngăn làm lạnh và ấn nút

[Freezer] (Trữ đông) để điều chỉnh nhiệt độ bên trong ngăn trữ đông.

Cài đặt [Prime Fresh] (Đông mềm) có thể thiết lập ở các mức “Đông mềm +”, “Tối thiểu”, “Trung bình” hoặc “Tối đa”.

Kiểu máy : NR-BX410 (QK)

① Ấn nút [Select] (Lựa chọn) để chọn Ngăn làm lạnh, Ngăn đông mềm hoặc Ngăn trữ đông.

② Ấn nút [Temp. Control] (Điều chỉnh nhiệt độ) để lựa chọn các mức độ Tối đa, Trung bình hoặc Tối thiểu.

Nút Cài đặt nhiệt độ	Làm lạnh	Đông mềm	Trữ đông
Tối đa	Nhỏ hơn chế độ “Trung bình” xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Nhỏ hơn chế độ “Trung bình” xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Nhỏ hơn chế độ “Trung bình” xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C
Trung bình	Xấp xỉ 1 °C ~ 6 °C	Xấp xỉ -5 °C ~ -1 °C	Xấp xỉ -23 °C ~ -17 °C
Tối thiểu	Cao hơn chế độ “Trung bình” xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn chế độ “Trung bình” xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C	Cao hơn chế độ “Trung bình” xấp xỉ 2 °C ~ 3 °C

Thông thường, tủ lạnh được sử dụng ở mức nhiệt độ “Med” (Trung bình)

(Nếu bộ điều khiển nhiệt độ của ngăn trữ đông hoặc ngăn làm lạnh được cài đặt ở mức khác “Med”, chế độ ECONAVI sẽ không hoạt động)

■ Cách vận hành chế độ “9 mức”

Tủ lạnh này được thiết kế đặc biệt có thể điều chỉnh nhiệt độ sử dụng 9 mức nhiệt.

Cách điều chỉnh nhiệt độ Ngăn làm lạnh

Kiểu máy : NR-BX460 (GK / XK) / NR-BX410 (GK)

① Cài đặt đèn LED ở vị trí “Min” (Tối thiểu) bằng cách ấn vào nút [Fridge] (Làm lạnh).

② Ấn và giữ nút [Fridge] (Làm lạnh) trong 10 giây cho tới khi đèn LED trở về vị trí “Min” (Tối thiểu).

③ Sử dụng nút [Fridge] (Làm lạnh) để cài đặt chế độ nhiệt yêu cầu, tại đây mức 1 là chế độ làm lạnh tối thiểu và mức 9 là chế độ làm lạnh tối đa.

Cách điều chỉnh nhiệt độ Ngăn trữ đông

Thực hiện các bước từ ① ~ ③ nêu trên, tuy nhiên chọn ngăn trữ đông [Freezer] thay vì ngăn làm lạnh [Fridge].

Cách sử dụng các tính năng

Kiểu máy : NR-BX410 (QK)

- ① Cài đặt đèn LED ở vị trí “Min” (Tối thiểu) (ít lạnh) bằng cách ấn nút [Select] (Lựa chọn) để chọn [Fridge] (Làm lạnh) (ngăn làm lạnh) rồi ấn nút [Temp. Control] (Điều chỉnh nhiệt độ) để chọn mức Min (Tối thiểu).
- ② Ấn và giữ nút [Temp. Control] (Điều chỉnh nhiệt độ) trong khoảng 10 giây tới khi đèn LED quay trở lại vị trí “Min” (Tối thiểu) (ít lạnh).
- ③ Có thể điều chỉnh nhiệt độ theo 9 mức độ khác nhau như mô tả ở bảng mức độ làm mát bên dưới. Bằng cách ấn nút [Temp. Control] (Điều chỉnh nhiệt độ), mức độ làm lạnh sẽ tăng lên một mức.

Cách điều chỉnh nhiệt độ Ngăn trữ đông

Thực hiện lần lượt các bước từ ① ~ ③ nêu trên, đồng thời ấn nút [Select] (Lựa chọn) và ấn chọn [Freezer] (Trữ đông) (ngăn trữ đông) thay vì [Fridge] (Làm lạnh) (ngăn làm lạnh).

Tái thiết lập chế độ “9 mức”

Lặp lại bước ① và ② để đưa máy trở về chế độ hoạt động bình thường.

●Bảng hiển thị đèn LED (Kiểu máy : NR-BX460 (GK / XK) / NR-BX410 (GK))

Mức làm lạnh		Thấp nhất  Cao nhất								
Mức		1	2	3	4	5	6	7	8	9
Hiện thị đèn LED										
		 Phát sáng			 Nhấp nháy			 Không sáng		

●Bảng hiển thị đèn LED (Kiểu máy : NR-BX410 (QK))

Mức làm lạnh		Thấp nhất  Cao nhất								
Mức		1	2	3	4	5	6	7	8	9
Hiện thị đèn LED	Max	Max	Max	Max	Max	Max	Max	Max	Max	Max
	Med	Med	Med	Med	Med	Med	Med	Med	Med	Med
	Min	Min	Min	Min	Min	Min	Min	Min	Min	Min
		Phát sáng			Nhấp nháy			Không sáng		

- Bộ điều khiển nhiệt độ có thể thay đổi theo môi trường và theo lượng thực phẩm được bảo quản trong tủ lạnh.

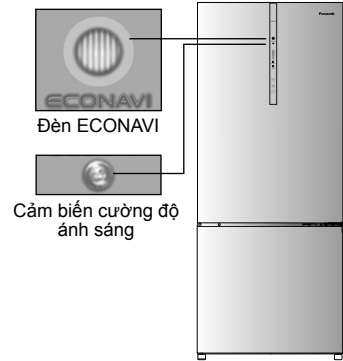
Chế độ ECONAVI

Kiểu máy : NR-BX460 (GK / XK) / NR-BX410 (GK)

Tủ lạnh có khả năng nhận biết đóng mở cửa tủ và mức độ ánh sáng xung quanh tủ để tự động điều chỉnh hoạt động giúp tiết kiệm năng lượng một cách tối ưu.^{*1}

■ Chế độ ECONAVI

- Tủ lạnh có thể ghi nhớ thói quen sử dụng của gia đình bạn từ hoạt động mở cửa và chu kỳ thời gian sử dụng không thường xuyên để tối ưu hóa hiệu suất năng lượng.
- Tủ lạnh học lối sống của gia đình bạn trước 3 tuần, và vận dụng những gì học được từ tuần thứ 4 trở đi. Do đó, đèn ECONAVI “ON/OFF” có thể thay đổi từ tuần thứ 4 trở đi.
- Chế độ tiết kiệm năng lượng ECONAVI hoạt động khi xung quanh tủ lạnh tối^{*2} như lúc bạn đang ngủ.
- Độ sáng của đèn ECONAVI giảm khoảng 5 phút sau khi bật đèn.



■ Cài đặt vận hành chế độ ECONAVI

- Chế độ vận hành ECONAVI được kích hoạt tự động khi bộ điều khiển nhiệt độ cho cả ngăn làm lạnh và ngăn đông được cài đặt ở vị trí “Med” (trung bình)
- Chế độ ECONAVI không hoạt động nếu chế độ [làm đông nhanh] đang chạy.
- Người sử dụng không thể tự khởi động chế độ ECONAVI

Chú ý

^{*1} Hiệu quả của chế độ ECONAVI phụ thuộc vào nhiệt độ, độ sáng của môi trường xung quanh, số lần mở và đóng cửa tủ lạnh và trạng thái thực phẩm được bảo quản.

^{*2} Cảm biến cường độ ánh sáng dò ra bóng tối ở khoảng 3 lx đến 10 lx hoặc thấp hơn.

Kiểu máy : NR-BX410 (QK)

Kiểu máy này cũng có chế độ ECONAVI, nhưng không có đèn ECONAVI và cảm biến ánh sáng.

Ngăn đông mềm +

■ Cách vận hành chế độ “Ngăn đông mềm +”

① **Kiểu máy :** NR-BX460 (GK / XK) / NR-BX410 (GK)

Ấn nút “Ngăn đông mềm” cho tới khi đèn LED “Ngăn đông mềm +” sáng.

② **Kiểu máy :** NR-BX410 (QK)

Ấn nút “Lựa chọn” cho tới khi đèn “Ngăn đông mềm” sáng, sau đó ấn nút “Điều chỉnh nhiệt độ” cho tới khi đèn LED “Ngăn đông mềm +” sáng.

Chú ý

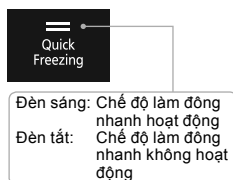
- Nếu bạn muốn dừng vận hành ngay lập tức, vui lòng lặp lại bước 1 hoặc bước 2 cho tới khi đèn LED tắt.
- Hệ thống sẽ tự động dừng khi chạy được 105 phút (khi nhiệt độ môi trường xung quanh thấp hơn 18°C) hoặc 150 phút (khi nhiệt độ môi trường xung quanh cao hơn 18°C) và trở về chế độ bình thường (đèn LED tắt).
- Đèn LED nhấp nháy có nghĩa là hệ thống đã ngừng hoạt động. Chế độ “Ngăn đông mềm +” sẽ khởi động ngay sau khi quá trình ngừng kết thúc.

Cách sử dụng các tính năng

Làm đông nhanh

■ Khi tính năng [Quick Freezing] (Làm đông nhanh) được thiết lập, tủ lạnh sẽ giảm nhiệt độ nhanh chóng để bảo quản thực phẩm tốt hơn.

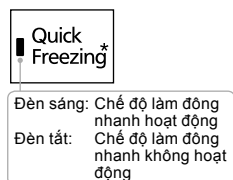
Kiểu máy : NR-BX460 (GK / XK) / NR-BX410 (GK)



- Ấn nút [Freezer] (trữ đông) cho đến khi “Đèn xanh LED ở chế độ Quick Freezing” bật sáng. (Chế độ Cấp đông nhanh sẽ khởi động sau 10 giây.)
- Tính năng Cấp đông nhanh sẽ tự động ngắt sau 60 phút (khi nhiệt độ môi trường dưới 19 °C) hoặc 150 phút (khi nhiệt độ môi trường trên 19 °C) và quay trở về chế độ hoạt động bình thường. (Đèn xanh LED ở chế độ Quick Freezing sẽ tắt)

- Để tắt tính năng Cấp đông nhanh, ấn nút [Freezer] (trữ đông) cho đến khi “Đèn xanh LED ở chế độ Quick Freezing” tắt.
- “Đèn xanh LED ở chế độ Quick Freezing” nhấp nháy báo hiệu hệ thống đã ngừng hoạt động. Chế độ Cấp đông nhanh sẽ khởi động ngay sau khi kết thúc chế độ ngừng hoạt động.
- Chức năng điều khiển nhiệt độ ngăn đông sẽ không hoạt động khi chế độ “làm đông nhanh” hoạt động vì máy nén đã hoạt động ở mức tối đa để vận hành chế độ “làm đông nhanh”

Kiểu máy : NR-BX410 (QK)



- Ấn nút [Select] (Lựa chọn) và ấn chọn [Freezer] (Trữ đông) rồi chọn [Temp. Control] (Điều chỉnh nhiệt độ) tới khi “Đèn LED xanh lá cây ở chế độ Quick Freezing” bật sáng (Chế độ Làm đông nhanh sẽ khởi động sau 10 giây.)
- Tính năng Cấp đông nhanh sẽ tự động ngắt sau 60 phút (khi nhiệt độ môi trường dưới 19 °C) hoặc 150 phút (khi nhiệt độ môi trường trên 19 °C) và quay trở về chế độ hoạt động bình thường. (Đèn LED xanh ở chế độ Quick Freezing sẽ tắt)

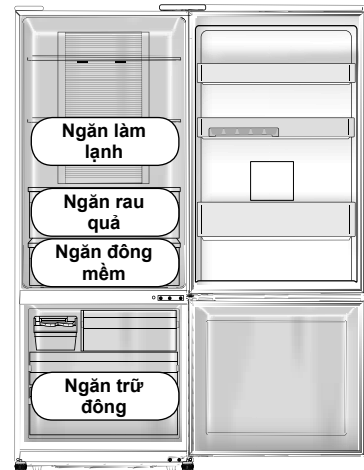
- Để tắt tính năng Cấp đông nhanh, nhấn nút [Temp. Control] cho đến khi “Đèn LED xanh ở chế độ Quick Freezing” tắt.
- “Đèn LED xanh ở chế độ Quick Freezing” nhấp nháy báo hiệu hệ thống đã ngừng hoạt động. Chế độ Cấp đông nhanh sẽ khởi động ngay sau khi kết thúc chế độ ngừng hoạt động.
- Chức năng điều khiển nhiệt độ ngăn đông sẽ không hoạt động khi chế độ “làm đông nhanh” hoạt động vì máy nén đã hoạt động ở mức tối đa để vận hành chế độ “làm đông nhanh”

Cất trữ thực phẩm

■ Cất trữ thực phẩm đúng chỗ để bảo quản thực phẩm trong thời gian dài.

Khi cất trữ thực phẩm...

- Các thực phẩm như rau, hoa quả và thực phẩm tươi nên được gói hoặc để trong hộp trước khi đưa vào đông lạnh hoặc làm lạnh.
- Nếu bạn muốn đặt thực phẩm có độ ẩm cao vào tủ lạnh, thực phẩm đó phải được đóng gói và dán kín để tránh tụ sương.
- Chai đựng nước uống, đồ uống cần phải đậy kín để tránh mùi khó chịu.
- Cất trữ hoa quả và rau ở ngăn hộc đựng rau củ thực phẩm, nơi có độ ẩm cao động lại giúp bảo quản chất lượng thực phẩm trong một thời gian dài.



Vị trí lưu trữ các loại thực phẩm khác nhau ?

Xấp xỉ.

1°C~6°C

Ngăn làm lạnh

“Thực phẩm và đồ uống chế biến sẵn”

Để cất trữ thực phẩm và đồ uống thông thường hoặc cất trữ tạm thời để chuẩn bị sử dụng.



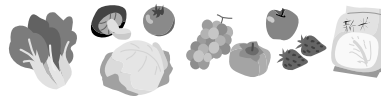
Xấp xỉ.

3°C~8°C

Ngăn rau quả

“Hoa quả và rau”

Độ ẩm cao giúp hoa quả và rau luôn tươi ngon.



Xấp xỉ.

-5°C~-1°C

Ngăn đông mềm

“Làm đông một phần”

Để bảo quản thịt, cá, thực phẩm chế biến sẵn (ví dụ như thịt xông khói và xúc xích).



Xấp xỉ.

-23°C~-17°C

Ngăn trữ đông

“Nếu cất trữ thực phẩm trong thời gian dài”

Để cất trữ thực phẩm khô hoặc đông lạnh.



- Khi đặt tủ lạnh ở chế độ “Med”, nhiệt độ có thể thay đổi một chút tùy thuộc vào điều kiện sử dụng.

Cách sử dụng các tính năng

Mẹo nhỏ khi sử dụng



Nền tảng để tiết kiệm năng lượng
Tiết kiệm luồng khí lạnh!

Không được cố nhồi nhét thực phẩm vào trong các ngăn chứa.

Nếu không có thể gây cản trở luồng khí lạnh. Đảm bảo khoảng cách phù hợp giữa các thực phẩm.



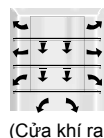
Cất trữ thực phẩm và đồ uống nóng sau khi để nguội.

Nếu không, nhiệt độ bên trong tủ sẽ tăng lên và các thực phẩm khác cũng bị mất tươi.

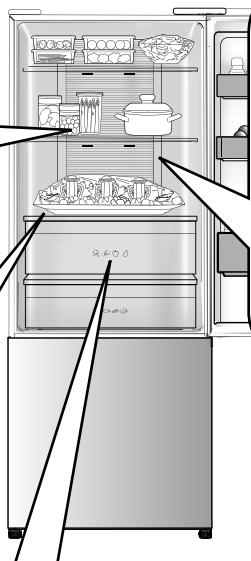


Không để thực phẩm chặn cửa thổi khí lạnh.

Nếu luồng khí lạnh không thổi ra mọi góc của ngăn chứa, khu vực bên trong ngăn sẽ không được làm lạnh đồng đều, dẫn đến tiêu tốn nhiều điện năng hơn.



(Cửa khí ra)



Khi xảy ra hiện tượng ngưng tụ

- Độ ẩm trong khay rau quả rất cao và có thể gây ngưng tụ. Bạn chỉ cần lau sạch những giọt nước.

Không cất giữ thực phẩm vào tủ lạnh khi không cần thiết.

- Chỉ cần để vào nơi râm mát!



Không cần phải cất hành tây, khoai tây, v.v. còn nguyên củ vào tủ lạnh (trừ trường hợp vào mùa hè).

- Chỉ làm lạnh trước khi ăn!



Nếu hoa quả còn nguyên trái được làm lạnh quá lâu có thể bị mất màu hoặc có thể bị giảm hàm lượng vitamin.

Nên cất trữ trong hộp kín!



- Các loại quả như chanh, cam, quýt đã được cắt nhỏ ra (→ Nhựa sẽ bị đổi màu trắng.)

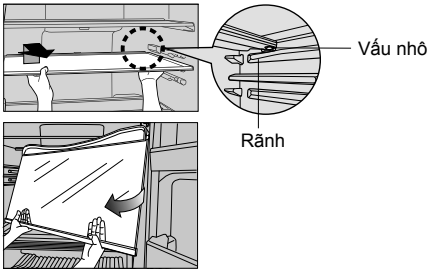


- Tỏi hoặc các loại rau có mùi (→ Mùi sẽ lan sang các thực phẩm khác.)

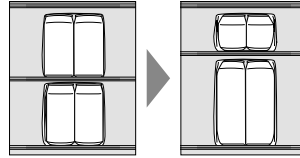
Ngăn làm lạnh

Có thể thay đổi vị trí khay thứ hai từ trên xuống

- (1) Nâng phía dưới khay và kéo về phía trước. Khi các vấu nhô của khay không còn bám trên rãnh, xoay nghiêng và tháo khay ra khỏi tủ lạnh.



- (2) Đặt khay vào vị trí mong muốn bằng cách thực hiện ngược lại các bước trên.



- Giá đỡ khay rất nặng. Vui lòng vận chuyển cẩn thận để không làm rơi và gây hư hại hoặc trầy xước.

Đông mềm

Nhiệt độ bên trong Khoang đông mềm có thể lựa chọn các mức “Đông mềm +”, “Tối thiểu”, “Trung Bình”, hoặc “Tối đa”.

Khi sử dụng tủ lạnh, có thể điều chỉnh nhiệt độ theo nhu cầu sử dụng riêng của bạn.

*Nhiệt độ được cài đặt mặc định khi xuất xưởng là “Trung Bình”.

Sử dụng làm lạnh nhanh

Xấp xỉ. -5 °C ~ -1 °C

■ Khi muốn bảo quản thực phẩm lâu hơn bằng biện pháp làm đông một phần.

- Phù hợp cho các loại thực phẩm tươi như thịt hoặc cá.
 - Có thể lựa chọn nhiệt độ “Đông mềm +”, “Tối thiểu”, “Trung bình”, hoặc “Tối đa” tùy theo loại và số lượng thực phẩm cần bảo quản. (T.11)
- Khi thực phẩm bị làm đông quá mức
Cài đặt nhiệt độ ở mức “Tối thiểu” (ít lạnh nhất) để giảm độ lạnh và ngăn thực phẩm khỏi bị làm đông.
- Khi thực phẩm không bị làm đông một phần
Nguyên nhân có thể do kích thước của thực phẩm (ví dụ như miếng thịt hoặc cá quá lớn), điều kiện bảo quản, hoặc nhiệt độ xung quanh.
Thử cài đặt nhiệt độ ở mức “Tối đa” (lạnh hơn) để tăng độ lạnh và khả năng làm đông một phần thực phẩm.



Cách sử dụng các tính năng

Ngăn trữ đông

Xấp xỉ. -23 °C ~ -17 °C



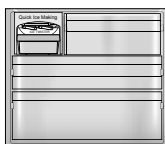
- Có thể bảo quản rất nhiều thực phẩm làm đông hoặc thức ăn nấu sẵn.

Ba mẹo làm đông thực phẩm và lưu giữ hương vị thực phẩm...

1. Nhanh chóng làm đông các thực phẩm mỏng và nhỏ!
2. Bọc kín hoàn toàn
3. Không làm đông lại lần nữa

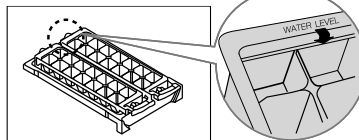
Cách làm đá

1 Kéo khay đá ra ngoài



Kéo khay đá ra ngoài. (T.21)

2 Đổ nước vào khay



Đổ nước vào không quá vạch "MỨC NƯỚC".

3 Đặt khay đá vào tủ



Đặt lại khay đá vào ngăn làm đá.

4 Lấy viên đá



Vặn khay đá theo chiều kim đồng hồ.
(Viên đá sẽ rơi vào hộp đựng đá.)

Vệ sinh, tháo rời và lắp đặt lại

Trước khi làm sạch hoặc bảo trì, cần đảm bảo đã ngắt nguồn điện. Không kết nối hoặc ngắt nguồn điện khi tay còn ướt.

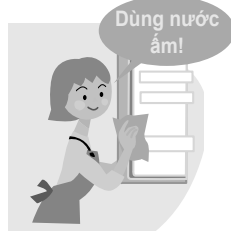
Khi ngắt nguồn điện, chờ 10 phút trước khi kết nối lại. Nếu không, máy nén sẽ không hoạt động.

Vệ sinh

Vệ sinh tủ lạnh ngay sau khi dính bẩn!

Nhanh chóng lau sạch các vết bẩn bên trong tủ trước khi chúng khô cứng lại.

Cụ thể, dầu ăn có thể làm lớp nhựa bị nứt và nước hoa quả có thể làm tủ lạnh bị đổi màu. Đối với những vết bẩn khó lau chùi, dùng vải thấm chất tẩy nhà bếp trung tính. Sau đó lau lại bằng vải ướt.



Thường xuyên vệ sinh các chi tiết có thể tháo rời...

Vệ sinh khay đá tuần 1 lần. Theo như hướng dẫn, tháo các khay, các ngăn cửa, v.v., ngâm và rửa chúng trong nước ấm 3 tháng 1 lần.

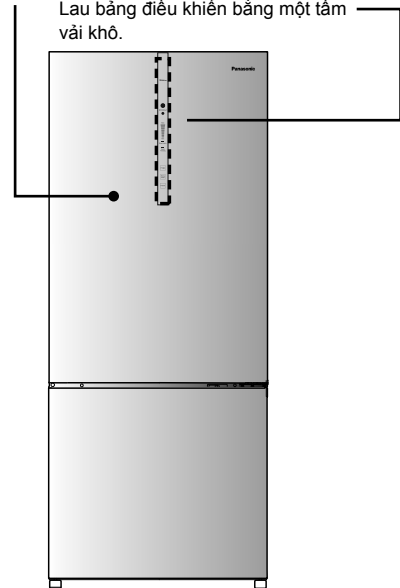


Vệ sinh đệm cửa ít nhất 1 tháng 1 lần.

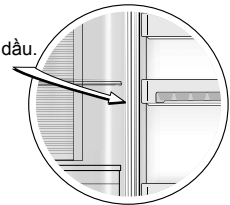
Vệ sinh thiết bị bằng miếng vải ẩm mềm. Chú ý cẩn thận không lau mất phần gen dầu được bôi trên phía bên lề của đệm cửa.

Lau bề mặt cửa bằng một tấm vải ẩm mềm.

Lau bảng điều khiển bằng một tấm vải khô.



Vị trí được bôi gen dầu.



Chú ý

Đệm cửa có thể được thay thế bởi trung tâm dịch vụ được ủy quyền. Nếu đệm cửa bị bung ra trong khi vệ sinh, gắn nó lại khớp vào các rãnh.

Yêu cầu

Không được sử dụng các chất tẩy rửa sau. (Nếu không, bề mặt sẽ bị xước.)



Chất tẩy rửa nhà bếp
(Chúng làm nứt nhựa)

Kiểm hoặc gần như kiểm



Chất tẩy rửa hoặc bột giặt



Ét xăng, chất pha loãng, cồn, axit, xăng dầu



Bàn chải cứng



Nước nóng

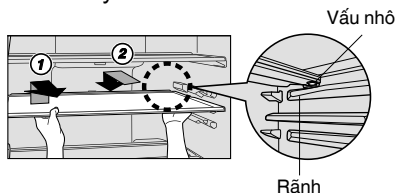
Vệ sinh, tháo rời và lắp đặt lại

Khay

3 tháng một lần

■ Tháo khay

- ① Nâng mặt dưới khay lên và kéo ra phía trước. Khi các vấu nhỏ của khay không còn bám trên rãnh, xoay nghiêng và tháo khay ra.



■ Gắn khay

- ② Đẩy khay vào cho đến khi chạm điểm cuối.



Lưu ý

- Khi tháo khay ở phía trên hộc rau, hãy kéo hộc rau ra trước và sau đó thực hiện các bước để tháo khay như miêu tả chi tiết phía trên.
- Trong trường hợp lắp khay vào và nó không ăn khớp, hãy kiểm tra để chắc chắn rằng bạn đã lắp đúng loại khay.
- Các khay được làm từ kính và nặng. Vui lòng vận chuyển cẩn thận để không làm rơi và gây hư hại hoặc chấn thương. Để lắp khay, giữ mặt nhỏ ra của khay quay về phía dưới và lắp vào một cách vững chắc.

Giá đỡ cửa/Kệ chai lọ

3 tháng một lần

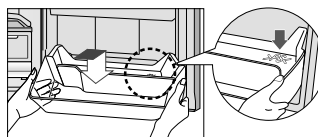
■ Tháo khay

Đẩy phần dưới của các giá đỡ nhỏ lên hoặc trượt xen kẽ bên trái và bên phải của kệ lớn theo hướng lên trên, và nâng chúng lên từ từ. (Được lắp chặt)



■ Gắn khay

Điều chỉnh mỗi giá đỡ theo hướng nằm ngang, với ký hiệu [>PS<] ở bên phải và đẩy chúng xuống vị trí thích hợp.



Ngăn rau quả/Ngăn đông mềm

3 tháng một lần

■ Tháo khay

- ① Kéo khoang về phía trước cho tới khi chạm điểm cuối.
- ② Nhẹ nhàng nâng phần trước khoang lên và tháo ra hoàn toàn.



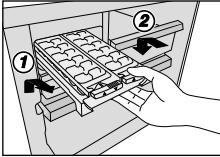
■ Gắn khay

- ① Lắp khoang vào giá đỡ.
- ② Nhẹ nhàng nâng khoang lên và đẩy về phía trước cho đến khi chạm tới điểm cuối.



KHAY ĐÁ (Góc làm đá nhanh)**3 tháng một lần****■ Tháo khay**

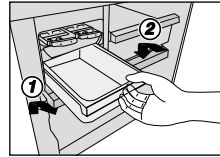
- ① Tháo các vấu nhỏ bằng cách nhấc lên và kéo khay đá và/hoặc hộp đựng đá về phía trước cho đến khi khay được tháo ra khỏi tủ.



KHAY ĐÁ

■ Gắn khay

- ② Nhấn khay đá và hộp đựng đá cho đến khi chạm điểm cuối



HỘP ĐỰNG ĐÁ

Lưu ý

- Bạn có thể tháo rời khay đá, hộp đựng đá hoặc tháo các bộ khay đá để tăng không gian trong ngăn trữ đông.

Xử lý sự cố

Trong những trường hợp này?	Kiểm tra dưới đây.
Tủ lạnh không hoạt động.	• Kiểm tra để bảo đảm phích cắm và đầu nối đều trong tình trạng hoạt động tốt. • Kiểm tra xem có vấn đề gì với cầu chì hoặc dây dẫn trong nhà hay không. • Kiểm tra bằng cách tháo phích cắm khoảng 10 phút sau đó cắm lại.
Tủ lạnh không đủ mát.	• Kiểm tra để bảo đảm cần điều khiển nhiệt độ đang ở đúng vị trí. (T.11, T.12) • Kiểm tra để đảm bảo tủ lạnh không bị nhồi nhét quá nhiều thực phẩm hoặc thực phẩm nóng không được cất trữ bên trong tủ lạnh. • Tủ lạnh có tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời hay nguồn nhiệt hay không? • Cửa tủ lạnh được đóng kín hoàn toàn chưa? • Tủ lạnh có bị đóng mở quá nhiều hay không?
Hơi nước tạo thành bên trong và bên ngoài vỏ / bề mặt cửa tủ.	• Hiện tượng ngưng tụ có thể xuất hiện trên bề mặt tủ lạnh khi độ ẩm trong phòng cao hoặc lưu thông không khí xung quanh tủ lạnh yếu. • Nếu xảy ra hiện tượng ngưng tụ bên trong, kiểm tra xem cửa tủ có được đóng kín hoàn toàn không. • Tủ lạnh có mở thường xuyên hay để mở quá lâu không? • Thức ăn nóng có được cất trữ bên trong tủ lạnh không?
Tủ lạnh phát ra tiếng ồn.	• Kiểm tra xem tủ lạnh có được đặt trên nền vững chắc hay bằng phẳng không, và có được lắp đặt đúng cách không. Vận chân điều chỉnh khi cần cân bằng tủ lạnh. (T.9) • Kiểm tra xem có vật gì đụng vào tủ lạnh hay không. • Âm thanh rắc rắc phát ra do các việc điều chỉnh nhiệt độ các bộ phận bên trong, đây là hiện tượng bình thường. • Sau khi lắp đặt, tủ lạnh có thể phát ra âm thanh lớn. Âm thanh sẽ nhỏ dần khi tủ lạnh được làm lạnh. • Có thể có tiếng huýt bên trong tủ lạnh khi mở và đóng cánh tủ. Nguyên nhân là do không khí bên ngoài được hút vào qua đường ống ở mặt sau của tủ lạnh giúp cân bằng tốt hơn quá trình lưu thông không khí bên trong thiết bị.
Thực phẩm bị đóng băng	• Thực phẩm có bị đặt gần ống dẫn không khí lạnh không? • Nếu nhiệt độ đang đặt ở chế độ “Max” hãy điều chỉnh nhiệt độ về chế độ “Min”. • Thực phẩm đã được đặt đúng trong Ngăn đông mềm chưa?

Trong những trường hợp này?		Kiểm tra dưới đây.
Đèn ECONAVI không sáng bình thường. (Kiểu máy : NR-BX460 (GK / XK) / NR-BX410 (GK))	Chức năng ECONAVI không hoạt động. (đèn ECONAVI không sáng)	● Chế độ “làm đông nhanh” có đang hoạt động hay không? (T.14) ● Thiết đặt nhiệt độ của ngăn đông và ngăn lạnh không được đặt ở mức “Trung bình”? ● Cửa tủ có bị mở thường xuyên không hoặc thức ăn nóng có được cất trữ trong tủ lạnh không? ● Chức năng học có thể tự động ngắt chế độ ECONAVI trong thời gian sử dụng thường xuyên.
	Chế độ ECONAVI ít khi hoạt động.	● Có bị mất điện không? Nếu bị mất điện, dữ liệu mà chức năng học thu thập được đến khi mất điện sẽ bị mất. Chế độ ECONAVI hiếm khi hoạt động được cho đến khi chức năng học có thể thu thập lại dữ liệu.
	Chế độ ECONAVI bị ngừng giữa chừng.	● Nếu chức năng rã đông tự động được bật trong khi chế độ ECONAVI đang hoạt động, chế độ làm mát thông thường sẽ được kích hoạt sau khi rã đông hoàn tất. Do đó, chế độ ECONAVI có thể bị ngừng trong quá trình rã đông/làm mát. ● Chức năng học đôi khi khởi động lại chế độ làm lạnh bình thường.
	Chế độ ECONAVI hoạt động quá thường xuyên (đèn ECONAVI ít khi tắt).	● Cảm biến cường độ ánh sáng có bị khuất không? ● Có vết bẩn hoặc xước nào trên bảng điều khiển cảm biến cường độ ánh sáng không? ● Chế độ ECONAVI có thể hoạt động trong khi đang sử dụng tủ lạnh tùy thuộc vào điều kiện sử dụng nhưng hoạt động làm lạnh vẫn được duy trì.

Quy cách

Kiểu máy.		NR-BX460		NR-BX410	
		GK	XK	GK	QK
Xếp hạng tủ lạnh bằng sao					
Dung tích tịnh (L) (TCVN 7828 : 2016) (TCVN 7829 : 2016)	Tổng cộng	410		368	
	Ngăn làm đá	112		112	
	Ngăn làm lạnh	298		256	
Kích thước bên ngoài Rộng x Sâu x Cao (mm)		680 x 700 x 1764	685 x 698 x 1764	680 x 700 x 1624	685 x 698 x 1624
Chất làm lạnh		R600a			
Trọng lượng thực (kg/lb)		74/163	66/145	72/158	64/141
Blue AG		Có	Không	Có	Không
Hệ thống làm mát		Làm lạnh không đóng tuyết.			
Điện thế quy định (V) Tần số quy định (Hz)		Tham khảo nhãn định mức đặt ở bên trong cửa.			

Panasonic Corporation

<http://www.panasonic.com>

© Panasonic Appliances (Thailand) Co., Ltd. 2020